

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày 26 - 8 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Phiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Xuân và bà Phan Thị Kim Loan.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 02/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1959 và con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Phạm Thị D1, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: 01, ngày 22/05/2007, bị TAND huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, ngày 16/6/2021 bị cáo đóng án phí HSST; tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại - có mặt.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông;
2. Nguyễn Văn V, sinh năm 1975 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐN, huyện ĐS, tỉnh Đắk Nông;
3. Hoàng Trung H, sinh năm 1991 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông;
4. Nguyễn Trung K, sinh năm 1987 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông;
5. Bùi Xuân S, sinh năm 1990 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Bon B, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông;
6. Nguyễn Văn K, sinh năm 1995 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông;

7. Phạm Văn H (Tên gọi khác: BĐ), sinh năm 1989 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông;
8. Nguyễn Văn C, sinh năm 1985 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông;
9. Phạm Duy N, sinh năm 1967 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 26/5/2019, Nguyễn Văn V, Bùi Xuân S, Phạm Duy N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Trung K, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Trung H rủ nhau đến nhà Nguyễn Văn C tại thôn M, xã Đ, huyện TĐ để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền. Trong khi T về nhà lấy tiền, thì những người còn lại đi đến nhà Nguyễn Văn C và chuẩn bị trước công cụ để chơi bạc. Hình thức đánh bạc xóc đĩa quy ước là người cầm cái bỏ 4 con vị vào đĩa sứ, lấy bát sứ úp lên rồi xóc nhiều lần, sau đó các con bạc đặt tiền bên chẵn hoặc bên lẻ để ăn thua với nhà cái. Bên chẵn có 2 hoặc 4 con vị cùng màu, bên lẻ có 1 hoặc 3 con vị cùng màu. Khi nhà cái xóc xong thì các con bạc có quyền đặt tiền bên chẵn hoặc lẻ. Khi các con bạc đặt tiền xong thì nhà cái sẽ cân đối số tiền thừa thiếu giữa hai bên chẵn lẻ ở trên sòng. Nếu không nhận ăn thua với các con bạc trong ván đó thì nhà cái có quyền bán cái cho con bạc nào có nhu cầu để ăn thua số tiền trong ván đó với các con bạc còn lại. Mỗi ván con bạc có thể đặt cược tối thiểu là 50.000 đồng, tối đa là 200.000 đồng.

Sau khi chuẩn bị công cụ và thống nhất cách chơi, Nguyễn Văn T là người cầm cái đầu tiên, T cầm cái được khoảng 01 tiếng đồng hồ thì thua hết tiền nên nghỉ, về nhà và sau đó đón xe khách về tỉnh Phú Thọ. Sau khi T nghỉ, Bùi Xuân S là người cầm cái tiếp theo cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc, Bùi Xuân S thu của mỗi con bạc 100.000 đồng tiền râu để đưa cho Nguyễn Văn C. Tổng số tiền thu được là 1.000.000 đồng. Một lúc sau, có thêm Nguyễn Văn K và Phạm Văn H đến cùng tham gia đánh bạc. Ngoài ra, trong lúc đánh bạc, Nguyễn Trung K T nên có cho Nguyễn Văn C 100.000 đồng. Đến 23 giờ 45 phút ngày 26/5/2019, trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang.

Quá trình điều tra chứng minh được tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.900.000 đồng (Trong đó 8.000.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, 1.100.000 đồng là tiền râu thu trên người Nguyễn Văn C, 400.000 đồng tiền thu trên người Phạm Duy N, 400.000 đồng thu trên người Hoàng Trung H). Nguyễn Văn T sau khi thua hết số tiền 2.000.000 đồng, T nghỉ và đi về trước, sau đó Phạm Văn H và Nguyễn Văn K đến tham gia đánh bạc sau, số tiền H sử dụng vào mục đích đánh bạc là 50.000 đồng, số tiền K sử dụng vào mục đích đánh bạc là 200.000 đồng. Vậy tính đến thời điểm Nguyễn Văn T nghỉ, số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.650.000 đồng. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn T đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông đã ra Quyết định truy nã, đến ngày 28/4/2021 Nguyễn Văn T ra đầu thú.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 16/7/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự (BLHS) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đề nghị không áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS về hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Xuất phát từ mục đích sát phạt nhau bằng tiền, nên trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 23 giờ 45 phút ngày 26/5/2019, tại nhà của Nguyễn Văn C thuộc thôn M, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn T cùng Nguyễn Văn V, Bùi Xuân S, Phạm Duy N, Nguyễn Trung K, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Trung H đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa, với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là tại thời điểm Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc là 9.650.000. Riêng Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 2.000.000 đồng đã thua hết.

Như vậy hành vi của Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Tại khoản 1 Điều 321 của BLHS quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới

5.000.000 đồng, nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Đây cũng là nguyên nhân, tiền đề gây ra các tội phạm khác hoặc làm giảm sút kinh tế gia đình và tác động xấu đến đời sống xã hội. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 22/05/2007, bị TAND huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội Cường đoạt tài sản, ngày 16/6/2021 bị cáo mới đóng án phí HSST, chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội, bị cáo trốn khỏi địa phương và bị cơ quan CSĐT ra lệnh truy nã nhưng bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm giải quyết vụ án và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

[9] Đối với Nguyễn Văn V, Bùi Xuân S, Phạm Duy N, Nguyễn Trung K, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Trung H, Nguyễn Văn K, Phạm Văn H và Nguyễn Văn C đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. *Về án phí*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV 06 ; PC10 CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi cục THA DS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm